

BÁO CÁO

Sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2024

Căn cứ Công văn số 111/CV-TP, ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Phòng Tư pháp huyện Đắk Hà về việc báo cáo kết quả công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2024

UBND xã Đắk Long báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Kết quả đạt được

- Trong 6 tháng đầu năm, dưới chỉ đạo sát sao của cấp ủy Đảng, chính quyền xã cùng với sự phối hợp của các ban, ngành trong việc triển khai các nhiệm vụ Tư pháp trọng tâm trong năm; UBND xã đã xây dựng, ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch của UBND huyện, bám sát các nhiệm vụ chính trị của địa phương, thực hiện đảm bảo tiến độ, kế hoạch đã đề ra và các nhiệm vụ phát sinh mới¹.

- Chỉ đạo công chức chuyên môn mở các sổ theo dõi thuộc các lĩnh vực Chứng thực, Hộ tịch theo quy định; thực hiện bảo quản, lưu trữ hồ sơ theo quy định (theo Nghị định 23/2015/NĐ-CP của Chính Phủ). Triển khai niêm yết các bộ thủ tục hành chính theo từng lĩnh vực đảm bảo công khai, minh bạch. Thực hiện các thủ tục đảm bảo theo quy định, đồng thời phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền về các quy định của pháp luật trong công tác đăng ký quản lý hộ tịch, các văn bản pháp luật có liên quan và các nghị định hướng dẫn thi hành, các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Khó khăn, hạn chế

Nhận thức, trình độ hiểu biết đại bộ phận người dân về các quy định pháp luật còn hạn chế. Công tác đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật xã chưa được tổ chức thường xuyên nên còn hạn chế, còn kiêm nhiệm và chưa thực sự chủ động thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; công tác pháp chế

1.1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

¹ Kế hoạch số 25/KH-UBND, ngày 02/02/2024 của UBND xã Đắk Long về triển khai công tác Tư pháp năm 2024 trên địa bàn xã.

a. Kết quả đạt được

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật. Trên cơ sở các Kế hoạch của cấp trên, UBND xã đã ban hành các Kế hoạch triển khai trên địa bàn xã².

- Kết quả, từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/5/2024, số văn bản quy phạm pháp luật được ban hành trong năm: 0 văn bản.

- UBND xã thường xuyên triển khai thực hiện công tác tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền, kiểm tra theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn. Kết quả, theo báo cáo kết quả khảo sát việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn Đắk Hà của Ban Pháp chế HĐND huyện, HĐND xã Đắk Long đã xử lý sai sót về căn cứ ban hành, thể thức, kỹ thuật văn bản theo khoản 3, Điều 130 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14/5/2016 của Chính phủ đối với Nghị quyết số 12/NQ-HĐND xã, ngày 28/12/2023 của Hội đồng nhân dân xã Đắk Long, đảm bảo văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo đúng quy định. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu và hướng dẫn khai thác, sử dụng Bộ pháp điển đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn sử dụng có hiệu quả.

- Cử công chức chuyên môn tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL, góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ.

b. Khó khăn, hạn chế

Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL là công việc phức tạp, khối lượng công việc lớn đòi hỏi phải có một lực lượng cán bộ, công chức đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, đòi hỏi cao về trình độ. Trong khi đó nhân sự làm công tác pháp chế của UBND cấp xã phần lớn là kiêm nhiệm nên kết quả công tác hạn chế; kinh phí chi cho hoạt động kiểm tra, rà soát văn bản QPPL còn hạn chế.

1.2. Kết quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Công tác chỉ đạo, ban hành và tham mưu ban hành các văn bản triển khai thực hiện Luật TGPL năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành đã được Ủy ban nhân dân xã quan tâm thực hiện, tuyên truyền góp phần nâng cao chất lượng TGPL trên địa bàn. Từ đầu năm đến nay, UBND xã chưa ban hành văn bản nào hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

² Kế hoạch số 04/KH-UBND, ngày 11/01/2024 về triển khai công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 trên địa bàn xã Đắk Long

Kế hoạch số 82/KH-UBND, ngày 21/04/2023 về việc nâng cao hiệu quả công tác tham mưu, soạn thảo, xây dựng, ban hành văn bản QPPL thông qua “Quy trình nội bộ ban hành văn bản quy phạm pháp luật”.

- Khó khăn, hạn chế

+ Nhận thức về TGPL của một số người dân còn chưa đầy đủ, tạo nhiều khó khăn đối với công tác trợ giúp pháp lý. Công tác phối hợp triển khai thực hiện còn chưa đồng bộ, nhịp nhàng, thiếu hiệu quả.

+ Đội ngũ thực hiện TGPL còn chưa đáp ứng được nhu cầu đặt ra, hạn chế về kỹ năng và kỹ nghiệm TGPL

2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật và công tác xử lý vi phạm hành chính

2.1. Kết quả đạt được

- Công tác xử lý vi phạm hành chính

+ Ủy ban nhân dân xã Đăk Long xã đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND, ngày 26/1/2024 về thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024. Thường xuyên quan tâm chỉ đạo cán bộ, công chức triển khai thực hiện tốt Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật, cụ thể như Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định 118/2021/NĐ-CP, ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính... Từ ngày 01/01/2024 đến nay, UBND xã chưa đề nghị cũng như chưa ban hành văn bản QPPL về xử lý vi phạm hành chính.

+ Tiếp tục chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể xã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật do Trung ương, tỉnh ban hành, trong đó lĩnh vực về XLVPHC với nhiều hình thức phù hợp với đối tượng như: tuyên truyền qua đài truyền thanh không dây của xã; lồng ghép trong các buổi sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt đầu tháng tại các thôn và sinh hoạt khối đoàn thể ở cơ quan, ở thôn. ... Kết quả, từ đầu năm đến nay đã tổ chức tuyên truyền 12 lượt tại xã, thôn với hơn 1.500 lượt người tham gia. Tổng số vụ xử phạt vi phạm hành chính: 01 vụ (So với cùng kỳ năm 2023: tăng 01 vụ) liên quan đến hành vi vi phạm lĩnh vực đất đai với hình thức phạt tiền, mức phạt: 2.000.000 đồng

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL) là công tác trọng tâm của xã, góp phần thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên thúc đẩy phát triển kinh tế trên địa bàn. UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND, ngày 06/2/2024 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn xã Đăk Long. Thường xuyên quan tâm chỉ đạo cán bộ, công chức triển khai thực hiện tốt Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (*Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ*); Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ (*Nghị định số 32/2020/NĐ-CP của Chính phủ*) và Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành các Nghị định của Chính phủ số 59/2012/NĐ-CP và số 32/2020/NĐ-CP (*Thông tư số 04/2021/TT-BTP của Bộ Tư pháp*).

2.2. Khó khăn, hạn chế

- Công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể trong triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật đôi lúc chưa chặt chẽ.

- Một số người dân tuy đã được tuyên truyền, hiểu rõ quy định của pháp luật nhưng vẫn cố tình vi phạm vì lợi ích của bản thân và gia đình. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tuy được thực hiện nhưng chưa thường xuyên, đem lại hiệu quả chưa cao.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

3.1. Kết quả đạt được

- Nhằm nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã, UBND xã đã xây dựng các kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm và các kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật hàng quý³ trên cơ sở bám sát chương trình, kế hoạch của cơ quan cấp trên và tình hình thực tế ở địa phương.

- Hình thức phổ biến: UBND xã đã triển khai tuyên truyền nhiều hình thức khác nhau phù hợp với tình hình của xã: tuyên truyền trực tiếp (tuyên truyền miệng); lồng ghép với sinh hoạt chào cờ đầu tháng tại các thôn trên địa bàn xã, qua các buổi sinh hoạt đoàn, hội, giao ban UBND xã hàng tháng...; ngoài ra, còn triển khai tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật gián tiếp như: thông qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở và thông qua mạng xã hội như zalo, facebook... qua đó góp phần nâng cao nhận thức của người dân trong việc nghiên cứu, cập nhật thông tin về pháp luật.

- Kết quả tuyên truyền:

Số buổi tuyên truyền: 12 buổi tuyên truyền (*tại xã 6 lượt tuyên truyền do Công chức Tư pháp thực hiện sáng thứ 2 sinh hoạt đầu tuần tại xã và 6 lượt tuyên truyền phối hợp với các ban ngành, đoàn thể xã tuyên truyền sáng thứ 2 sinh hoạt đầu tháng tại các thôn*) với hơn 1.250 lượt người tham gia.

- Nội dung tuyên truyền: Hiến pháp năm 2013; các Luật, Pháp lệnh, văn bản mới được thông qua hoặc có hiệu lực thi hành trong năm 2023, năm 2024 như: Luật Đất đai; Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Luật Giá; Luật Hợp tác xã; Luật Phòng thủ dân sự; Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Luật Giao dịch điện tử; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân; Luật Đầu thầu; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; Luật Căn cước; Luật Kinh doanh bất động sản; Luật Nhà ở; Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Luật Tài nguyên nước; Luật Viễn thông... và các quy định khác như: Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng, Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 07-3- 2024 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh về phát

³ Kế hoạch số 21/KH-UBND, ngày 01/02/2024 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn xã năm 2024, Kế hoạch số 20/KH-UBND, ngày 01/02/2024 về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật Quý I/2024; Kế hoạch số 75/KH-UBND, ngày 15/4/2024 tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật Quý II/2024.

động Phong trào thi đua yêu nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 700/KH-UBND ngày 28/02/2024 về triển khai chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng an sinh xã hội...

- Về công tác hòa giải ở cơ sở:

Thường xuyên kiện toàn, củng cố Tổ hoà giải và hoạt động hoà giải bám sát quy định của Luật hoà giải ở cơ sở, Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hoà giải ở cơ sở, Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Quyết định số 889/QĐ-BTP ngày 21 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành mẫu Sổ theo dõi hoạt động hoà giải ở cơ sở. Kết quả, 6 tháng đầu năm 2024, UBND xã đã ban hành Quyết định kiện toàn 05 Tổ hòa giải/ 05 thôn⁴ với 33 thành viên (Trong đó nam: 26; nữ: 07). Trình độ chuyên môn: Đại học, cao đẳng: 0 người, Trung cấp: 0 người, Chưa qua đào tạo: 33 người; Số người được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ: 25 người. Tổng số vụ việc hòa giải trong 6 tháng đầu năm: 0 vụ.

3.2. Khó khăn, hạn chế:

- Các tiêu chí đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật có quá nhiều nội dung, gây khó khăn trong quá trình thực hiện, đánh giá hằng năm.

- Kinh phí bố trí cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của xã còn hạn chế; xã chưa bố trí kinh phí riêng cho công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật mà kinh phí hỗ trợ cho các Tổ hoà giải được lấy từ kinh phí phân bổ của cấp trên.

4. Công tác Hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi:

4.1. Công tác hộ tịch:

- Thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý hộ tịch nhằm phục vụ nhu cầu của nhân dân, giải quyết đăng ký hộ tịch đảm bảo đúng trình tự, quy định thủ tục, thẩm quyền và lưu vào hồ sơ quản lý theo từng năm, ghi chép vào sổ đầy đủ theo quy định của pháp luật.

- Sổ hộ tịch, biểu mẫu hộ tịch được sử dụng tại UBND xã được cấp và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của Luật.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Luật hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Kết quả tiếp nhận và giải quyết hồ sơ:

+ Đăng ký khai sinh: 54 Trường hợp

+ Đăng ký khai tử: 06 Trường hợp

⁴ Quyết định số 48/QĐ-UBND, ngày 27/5/2024 về kiện toàn tổ hòa giải thôn Tua Team; Quyết định số 49/QĐ-UBND, ngày 27/5/2024 về kiện toàn tổ hòa giải thôn Pa Cheng; Quyết định số 50/QĐ-UBND, ngày 27/5/2024 về kiện toàn tổ hòa giải thôn Đăk Xê Kơ Ne; Quyết định số 51/QĐ-UBND, ngày 27/5/2024 về kiện toàn tổ hòa giải thôn KonTeo Đăk Láp; Quyết định số 52/QĐ-UBND, ngày 27/5/2024 về kiện toàn tổ hòa giải thôn Kon Đào Yốp

- + Đăng ký kết hôn: 07 Trường hợp
- + Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 18 Trường hợp
- + Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch: 4 trường hợp
- + Cấp bản sao trích lục hộ tịch: 75 trường hợp

- Việc thực hiện việc liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính (Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí), UBND xã tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện, đến nay đã thực hiện liên thông khai sinh cho: 45 trường hợp; liên thông khai tử: 06 trường hợp;

- Công tác số hóa hộ tịch: Trên cơ sở Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 15/12/2020 của UBND huyện Đăk Hà về thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử trên địa bàn huyện vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc; UBND xã Đăk Long đã chỉ đạo Công chức Tư pháp- Hộ tịch xã tiến hành rà soát, thống kê số vụ việc đăng ký hộ tịch trong Sổ hộ tịch đang được lưu trữ tại UBND xã. Đồng thời, tăng cường tiến hành nhập các dữ liệu hộ tịch vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc đảm bảo đúng thời gian quy định. Kết quả, đã tiến hành số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn xã từ năm 2014 đến hết năm 2018, UBND xã đã hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch **1005/1005** hồ sơ đảm bảo mục tiêu, kế hoạch của Ủy ban nhân huyện đề ra

+ Kết quả thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024:

Công tác đăng ký hộ tịch đảm bảo đúng trình tự, quy định thủ tục, thẩm quyền và lưu vào hồ sơ quản lý theo năm, ghi chép vào sổ đầy đủ theo quy định của pháp luật. Số hồ sơ đăng ký khai sinh quá hạn giảm thiểu nhiều so với cùng kỳ năm 2023, theo đó, từ đầu năm đến nay UBND xã đã thực hiện đăng ký cho 54 hồ sơ khai sinh là trẻ em; trong đó: đăng ký quá hạn 07 trường hợp, đăng ký đúng hạn: 47 trường hợp; các trường hợp khai sinh quá hạn vì nhiều lý do: là các trường hợp khai sinh cho người có hồ sơ, giấy tờ cá nhân, bên cạnh đó nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế, khi con đến tuổi đi học mới liên hệ làm giấy khai sinh.

+ Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hộ tịch, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch:

Để đảm bảo việc triển khai thực hiện công tác Hộ tịch đồng bộ, theo quy định, UBND xã đã bố trí 01 công chức tư pháp - hộ tịch thực hiện việc đăng ký hộ tịch tại UBND xã cũng như bố trí 01 công chức Tư pháp - Hộ tịch có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện công tác chứng thực. Đồng thời đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của công chức phụ trách công tác đăng ký, quản lý hộ tịch và chứng thực. Hằng năm, UBND xã đều tạo điều kiện cho công chức Tư pháp - Hộ tịch tham gia đào tạo, tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ theo Kế hoạch của cơ quan cấp trên nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn.

4.2. Công tác chứng thực:

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về quy định về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; tiếp tục triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

- Thực hiện mở sổ và lưu trữ sổ chứng thực, văn bản chứng thực đầy đủ, đúng quy định.

- Kết quả tiếp nhận và giải quyết hồ sơ:

+ Chứng thực bản sao từ bản chính: 780 trường hợp (Trong đó: Chứng thực điện tử 237 TH);

+ Chứng thực chữ ký: 300 trường hợp.

+ Chứng thực các hợp đồng, giao dịch khác: 38 trường hợp.

+ Công tác thu, nộp lệ phí chứng thực theo quy định của pháp luật: thực hiện theo quy định

Trình tự, thủ tục giải quyết đảm bảo theo quy định, thời gian giải quyết hồ sơ trong ngày; việc niêm yết công khai các thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa" được thực hiện đúng theo bộ thủ tục hành chính do UBND tỉnh Kon Tum công bố.

- Về công tác nuôi con nuôi: UBND xã chỉ đạo công chức Tư pháp – Hộ tịch hàng tháng rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi đối với trẻ em đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định của pháp luật (*thực hiện khoản 1 Điều 6 Nghị định số 19/2011/Đ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 24/2019/Đ-CP*); từ đầu năm đến nay xã không có trẻ em cần được nhận làm con nuôi. Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể thực hiện tốt công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân về pháp luật nuôi con nuôi để hạn chế tình trạng nuôi con nuôi mà không đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền; cử công chức tham gia các lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký nuôi con nuôi khi tỉnh tổ chức.

+ Tình hình đăng ký nuôi con nuôi tại địa phương: 0 trường hợp

- Khó khăn, hạn chế: Người dân trên địa bàn xã phần lớn là người DTTS, việc ghi tờ khai còn khó khăn, viết chồng lên, tẩy xóa, nhiều trường hợp đi giao dịch không có điện thoại nên việc nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế, đa phần là công chức chuyên môn thao tác nộp hồ sơ giúp người dân nên mất nhiều thời gian.

5. Công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, Đấu giá tài sản

Được sự quan tâm của cấp ủy, công tác lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của chính quyền xã cùng với sự phối hợp của các ban ngành xã trong việc triển khai các nhiệm vụ trợ giúp pháp lý cho người đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, hàng năm UBND xã đã xây dựng, ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch của UBND huyện, bám sát các nhiệm vụ chính trị của địa phương, thực hiện đảm bảo tiến độ,

kế hoạch đã đề ra và các nhiệm vụ phát sinh mới. Công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã luôn được quan tâm chỉ đạo thực hiện, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý trên địa bàn. Từ năm 2024 đến nay, UBND xã chưa nhận được yêu cầu trợ giúp pháp lý của người dân.

6. Công tác xây dựng ngành, đào tạo, bồi dưỡng

UBND xã đã bố trí: 02 công chức Tư pháp - Hộ tịch, có trình độ và năng lực chuyên môn nhằm đảm bảo việc triển khai thực hiện công tác hộ tịch, chứng thực theo đúng quy định, đáp ứng được yêu cầu của công việc đặt ra.

7. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

7.1 Kết quả đạt được

Công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thông qua tiếp công dân được thực hiện đảm bảo theo các quy định: Luật Khiếu nại 2011; Luật Tố cáo 2011; Luật Tố cáo 2018; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại; Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, đơn phản ánh.

Ủy ban nhân dân xã cơ bản thực hiện tốt các nhiệm vụ giải quyết KNTC, KNPA thuộc thẩm quyền. Các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài tại xã cơ bản không có vụ việc nào.

- Kết quả tiếp công dân:

+ Nội dung khiếu nại, tố cáo: Không có vụ việc khiếu nại, tố cáo qua tiếp công dân.

+ Tiếp công dân thường xuyên: 0

+ Tiếp công dân đột xuất: 0

+ Tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo UBND xã: 22 lượt.

+ Số đơn thư kiến nghị, phản ánh: 01 đơn, trong đó, thuộc thẩm quyền: 01 đơn, không thuộc thẩm quyền: 0 đơn, đang giải quyết: 01 đơn kiến nghị, phản ánh. Nội dung đơn liên quan đến tranh chấp đất đai giữa các hộ gia đình.

- Công tác phòng, chống tham nhũng:

Từ đầu năm đến nay, UBND xã thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng chống tham nhũng. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thông qua các cuộc họp cơ quan, chào cờ đầu tháng tại các thôn, để nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận của cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng. Kết quả, trong năm trên địa bàn xã không hề xảy ra hành vi vi phạm về tham nhũng.

7.2. Khó khăn, hạn chế

- Công tác tuyên truyền về pháp luật khiếu nại, tố cáo và công tác tiếp công dân có triển khai nhưng chưa được thường xuyên, chưa sâu rộng, chưa phong phú về nội dung cũng như hình thức tuyên truyền.

- Công chức phụ trách tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh còn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, chưa được đào tạo sâu về chuyên môn nên đôi lúc còn lúng túng trong giải quyết.

8. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, thi đua khen thưởng

- Công chức Tư pháp - hộ tịch xã được trang bị cơ bản đầy đủ thiết bị (máy tính, máy in, máy scan..._) phục vụ cho nhu cầu chuyên môn, có kết nối internet cơ bản đáp ứng nhu cầu công việc cũng như ứng dụng đăng ký hộ tịch trên cơ sở dữ liệu.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hộ tịch cũng như chứng thực bản sao điện tử đảm bảo ổn định, giúp việc đăng ký và quản lý hộ tịch, sự kiện đăng ký hộ tịch của cá nhân được đăng ký đầy đủ, kịp thời và chính xác, người dân cơ bản đã nhận thức được tầm quan trọng của giấy tờ hộ tịch không tự ý sửa chữa, thêm, bớt, tự giác đi đăng ký các sự kiện hộ tịch theo đúng thời gian quy định.

III. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN:

1. Thuận lợi:

Trong 6 tháng đầu năm, được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy Đảng, sự hướng dẫn cơ quan chuyên môn cấp trên và lãnh đạo UBND xã, công tác tư pháp - hộ tịch đạt được nhiều kết quả tích cực. Công tác phối hợp giữa UBND xã với các ban ngành, đoàn thể và ban quản lý các thôn trong triển khai các nhiệm vụ ngày càng đạt hiệu quả. Công tác bố trí công chức Tư pháp - Hộ tịch đảm bảo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đội ngũ tuyên truyền viên và hòa giải viên thường xuyên được kiện toàn

2. Khó khăn:

- Người dân trên địa bàn xã đa phần là người đồng bào DTTS, nhiều người không có điện thoại nên khi giao dịch hành chính việc phát sinh hồ sơ trực tuyến còn hạn chế.

- Trong giai đoạn hiện nay đang đẩy mạnh số hóa, xây dựng chính quyền điện tử, trong khi cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ; trình độ, khả năng tiếp cận công nghệ thông tin của Nhân dân trên địa bàn xã không đồng đều, gây khó khăn cho đội ngũ công chức cơ sở.

- Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật chưa sâu rộng, hình thức tuyên truyền còn chưa thu hút nhiều đối tượng, mang lại hiệu quả chưa cao.

IV. Đề xuất, kiến nghị: Không

V. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới:

- Tiếp tục thực hiện chương trình công tác trọng tâm năm 2024 của UBND xã bám sát chỉ đạo của UBND huyện, Phòng Tư pháp; xây dựng các kế hoạch chuyên đề trong từng lĩnh vực phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ báo cáo, thống kê theo định kỳ.

- Thường xuyên rà soát các văn bản QPPL do xã ban hành nhằm phát hiện kịp thời các quy định cần thay thế, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung để nâng cao tính khả thi của các văn bản.

- Tiếp tục tham mưu xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của quý III, VI.

- Thường xuyên đẩy mạnh trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại các cuộc họp dân, triển khai các hoạt động ngày hưởng ứng Ngày pháp luật trên địa bàn xã.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024.

- Thực hiện có hiệu quả Luật hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện hiện công tác Tư pháp 6 tháng cuối năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Đăk Long./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Lợi